

QUY ĐỊNH MÃ SỐ TRẬN ĐẤU

LÚA TUỔI	NỘI DUNG	MÃ SỐ TRẬN	SỐ TRẬN	TỔNG SỐ
< 45 TUỔI	ĐƠN NAM	A1	47	205
	ĐƠN NỮ	B1	33	
	ĐÔI NAM	C1	52	
	ĐÔI NỮ	D1	30	
	ĐÔI NAM NỮ	E1	43	
> 45 TUỔI	ĐƠN NAM	A2	19	75
	ĐƠN NỮ	B2	12	
	ĐÔI NAM	C2	17	
	ĐÔI NỮ	D2	12	
	ĐÔI NAM NỮ	E2	15	
TỔNG SỐ			280	280

(Thi đấu 3 séc 21 điểm)

LỊCH THI ĐẤU MÔN CẦU LÔNG

NGÀY 9/8/2023 : SÁNG 8:00

TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐƠN NAM < 45	A1	01	Ng Hữu Nhân	NH Nhà nước VN	Ng Đức Dũng	Kiên Long Bank			
2		A1	02	Thái Minh Phương	SeaBank	Sầm Mạnh Tùng	VCBank			
3		A1	03	Ng Thanh Hùng	Agribank	Ng Tiến Lộc	TPBank			
4		A1	04	Ng Xuân Phúc	Việt Á Bank	Ng Thái Dương	GP Bank			
5		A1	05	Hoàng Trọng Giáp	ViettinBank	Ng Huy Hoàng	ACB			
6		A1	06	Ng Trọng Quang	NH Công Thương TQ	Hồ Trọng Nghĩa	VIB			
7		A1	07	Trần Quốc Huy	Sacombank	Trần Đoàn Dũng	LP Bank			
8		A1	08	Ng Văn Mạnh	CB Bank	Trương Văn Minh	SHB			
9		A1	09	Vũ Kim Anh Tài	TechcomBank	Thân Trọng Dũng	Standard			
10		A1	10	Vòng Chủ Phu	Bank of China-HCM	Hà Văn Toàn	MB Bank			
11		A1	11	Ng Thanh Bình	Viet Á Bank	Võ Trọng Tài	Viettin Bank			
12		A1	12	Đình Đức Long	VP Bank-SMBC	Lê Đức Huy	NH Chính sách XH			
13		A1	13	Ng Hoàng	B/Hiểm Tiền Gửi	Lê Ngọc Cường	Bảo Việt Bank			
14		A1	14	Phạm Văn Hoàng	Ocean Bank	Ng Thanh Vân	Hiệp Hội Quỹ T/Dụng			
15		A1	15	Đỗ Tiến Sơn	SHBC	Trần Ngọc Hà	Napas			
16		A1	16	Ng Văn Chung	SHB	Lê Mạnh Cường	AB Bank			
17	ĐƠN NỮ < 45	B1	01	Mai Thị Kim	NH C.Thương TQ	Ng T Diệu Huyền	VCBank			
18		B1	02	Phan T Kim Tính	VietBank	Văn Trân Trân	Techcombank			
19		B1	03	Ng T Thu Hằng	VPBank - SMBC	Ng T Hồng Hạnh	NN Nhà Nước VN			
20		B1	04	Phan T Hồng Thịnh	LP Bank	Lương Thạch Thảo	AgriBank			
21		B1	05	Lê T Diễm My	VIB	Hồ T Lan Hương	AB Bank			
22		B1	06	Ng T Thu Hồng	Đông Á Bank	Đỗ T Thủy	Hiệp Hội Quỹ T.Dụng			
23		B1	07	Ng T Lan Phương	OCBank	Thái T Huỳnh Như	Viettin Bank			
24		B1	09	Đồng T Thùy Linh	BIDV	Lê T Thu Hà	Bảo Việt Bank			
25		B1	10	Ng Giang Vân	PVComBank	Ng Hoàng Yên Linh	BH Tiền Gửi			
26		B1	11	Phan T Thùy Trúc	BIDV	Phạm T Hạnh Ngọc	Puclic Bank			

27		B1	12	Dur Thị Liễu Mai	TP Bank	Lò Thị Thanh	NH Chính Sách XH			
28		B1	13	Ng T Thu Hiền	SHB	Ng Mai Ý Nhi	HD Bank			
29		B1	14	Bùi Thu Phương	KienLongBank	Lương Thanh Loan	AgriBank			
30		B1	15	Ng T Mỹ Bình	BH Tiền Gửi	Ng T Như Huyền	ACB			
31		B1	17	Ng T Cẩm Nhung	VietCapital Bank	Lê Thị Hằng	VCBank			
32		B1	18	Hoàng Mai Phương	NH Nhà Nước VN	Ng Thụy Trúc Phương	Standard			
33		B1	08			Ng T Hải Hằng	NH Chính Sách XH			
34		B1	16			Lê T Hương Giang	Viettin Bank			

NGÀY 9/8/2023 : CHIỀU 13h30

TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐÔI NAM < 45	C1	01	Đức Anh + Hưng	EXimBank	Vương + Dũng	HDBank			
2		C1	02	Dương + Ngọc	NH Nhà Nước VN	Dũng + Tuấn	SHB			
3		C1	03	Thái + Dũng	OCBank	Quốc Anh + Tú	TP Bank			
4		C1	04	Ngọc + Sơn	Học Viện Ngân Hàng	Thảo + Thuận	ViettinBank			
5		C1	05	Ái + Trung	VietBank	Tân + Long	VCBank			
6		C1	06	Triệu + Nghĩa	AgriBank	Hoàng + Tú	NCB			
7		C1	07	Hiền + Trung	Co-opBank	Huy + Tuấn Anh	SacomBank			
8		C1	08	Tuyển + Hòa	SCB	Đặng + Thiên	MB Bank			
9		C1	09	Thái + Đức	PVcomBank	Dũng + Dương	BH Tiền Gửi			
10		C1	10	Thống + Huy	VietABank	Kiên + Cường	TechcomBank			
11		C1	11	Tuyên + Hải	NH L.Doanh Việt Nga	Hải + Toàn	MB Bank			
12		C1	12	Tân + Ngọc	QceanBank	Cường + Tiến	Napas			
13		C1	13	Khả + Long	LP Bank	Ngọc + Phúc	VAMC			
14		C1	14	Huy + Đạt	Nam Á Bank	Thời + Châu	Standard			
15		C1	15	Tiến Anh + Hoàng	SeaBank	ChangO + Dương	Nonghuyp HN			
16		C1	16	Công + Thắng	SHB	Linh + Tú	ViettinBank			
17		C1	17	Lương + Việt Anh	VPBank + SMBC	Hiếu + Bình	VIB			
18		C1	18	Linh + Vương	AgriBank	Tuyên + Sơn	OCB			
19		C1	19	Nam + Vi	NH Nhà Nước VN	Phước + Sơn	MSB			
20		C1	20	Dưỡng + Sơn	TP Bank	Tuấn + Cường	VietA Bank			

21		C1	21	Long + Nhật Minh	Học Viện Ngân Hàng	Thắng + Khánh	NH Chính Sách XH			
22	ĐÔI NAM NỮ < 45	E1	01	Thế Anh + Trang	NH Chính Sách XH	Trí + Phương	BIDV			
23		E1	02	Huy + Hương	Đông Á Bank	Cường + Hoa	VPBank-SMBC			
24		E1	03	Thắng + Quỳnh	TechcomBank	Minh + Phú	PVcomBank			
25		E1	04	Quỳnh + Tuấn	PG Bank	Nghĩa + Hà	MB Bank			
26		E1	05	Tín + Yến	NH Nhà Nước VN	Kỳ +Hoài	AgriBank			
27		E1	06	Cúc + Liên	Hiệp Hội Quỹ T/Dụng	Thảo + Linh	Nam Á BAnk			
28		E1	07	Tú + Luyến	LP Bank	Huy + Thủy	EximBank			
29		E1	08	Quang + Oanh	Học Viện Ngân Hàng	Hoàng + Thương	VPBank-SMBC			
30		E1	09	Kha + Hiền	NH Nhà Nước VN	Tùng + Tuyết	MB Bank			
31		E1	10	Tiên + Thịnh	VIB	Vinh + Phương	HDBank			
32		E1	11	Hồng + Hòa	ViettinBank	Thảo + Trung	SCB			
33		E1	12	Bảo + Trang	Ocean Bank	Anh + Linh	Bảo Việt Bank			

NGÀY 9/8/2023 : TỐI 18h30

TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐƠN NỮ > 45	B2	a01	Nguyễn Thị Thúy	NH Chính Sách XH	Huỳnh Thị Thu Thảo	BIDV			
2		B2	b01	Nguyễn Thị Lan	SacomBank	Nguyễn Thanh Hà	VietcomBank			
3		B2	c01	Bùi Thị Thu	BIDV	Trương Thị Lý	AgriBank			
4	ĐÔI NỮ > 45	D2	a01	Bắc + Hồng	ViettinBank	Thủy + Trang	AgriBank			
5		D2	b01	Lan Anh + Ngân	ViettinBank	Huệ + Huế	BIDV			
6		D2	c01	Thảo + Hiền	VCBank	Len + Hương	NH Chính Sách XH			
7	ĐÔI NỮ < 45	D1	01	Hiên + Nga	Ngân hàng NNVN	Hoài + Trà	Agribank			
8		D1	02	Bình + Huyền	TPBank	Nhung + Phương	Hiệp hội Quỹ tín dụng			
9		D1	03	Thảo + Ngọc	MB Bank	Nin + Vy	NH Chính Sách XH			
10		D1	04	Nhung + Lan Anh	EximBank	Lương + Kiều	SCB			
11		D1	05	Hoài + Nhung	ViettinBank	Ngân + Hằng	KieenLong Bank			
12		D1	06	Hương + Thảo	BIDV	Hằng + Hiền	SeaBank			
13		D1	07	Liên + My	VIB	Nhi + Ngân	HDBank			
14		D1	08	Hiên + Dương	Napas	Phương + Quỳnh	TechcomBank			
15		D1	09	Thủy + Linh	TP Bank	Hải Anh + Bảo Anh	NH Công Thương TQ			

16		D1	10	Lý + Xuân	BIDV	Trâm + Ngọc	Standard			
17		D1	11	Vân + Duyên	CO-OP Bank	Thúy + Quyên	EximBank			
18		D1	12	Mai + Nam	Học Viện NH	Thúy + Phương	CP Bank			
19		D1	13	Vân Anh + Luận	NH Chính Sách XH	Hà + Hải	NH NNVN			
20		D1	14	Ngân + Trang	MUFG	Dung + Phương	SacomBank			
21		D1	15	Linh + Hương	VCBank	Hoa + Giang	ViettinBank			

NGÀY 10/8/2023 : SÁNG 8:00										
TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐƠN NAM < 45	A1	17	Hoàng Trung Thông	HD Bank					
2		A1	18			Lê Quang Thắng	Nonghuyp HN			
3		A1	19	Dương Văn Thành	NCB					
4		A1	20			Đặng Việt Hùng	NH Chính sách XH			
5		A1	21	Ng Huy Hoàng	BIDV					
6		A1	22			Ng Thế Hoàng	Ocean Bank			
7		A1	23	Trần Văn Hà	VP Bank - SMBC					
8		A1	24			Ng Trọng Nguyên	GPBank			
9		A1	25	Đoàn Đức Hùng	VietBank					
10		A1	26			Ng Hoàng Anh	SCB			
11		A1	27	Trần Đức Duy	BIDV					
12		A1	28			Hà Huy Hùng	Agribank			
13		A1	29	Lưu Thành Trung	CO-OP Bank					
14		A1	30			Trần Công Tùng	TP Bank			
15		A1	31	Lý Bửu Sơn	Vietcombank					
16		A1	32			Ng Văn Trung	NH Nhà Nước VN			
17	ĐƠN NỮ > 45	B2	a02	Nguyễn Thị Thúy	NH Chính Sách XH	Đào Thị Anh	ViettinBank			
18		B2	b02	Nguyễn Thị Lan	SacomBank	Phan Thị Kim Trang	OCeanBank			
19		B2	c02	Bùi Thị Thu	BIDV	Ng Thị Kim Khuyên	ViettinBank			
20	ĐÔI NAM NỮ < 45	E1	13	Long + Hằng	CB Bank	Thắng + Kiều Anh	Napas			

21		E1	14			Trung + Thúy	ViettinBank			
22		E1	15	Ngọc Anh + Tâm	ViettinBank					
23		E1	16			Bình + Hằng	Indovina			
24		E1	17	Linh + Phúc	TPBank					
25		E1	18			Bách + Hương	VietcomBank			
26		E1	19	An + Vương	SHB					
27		E1	20	Hợp + Mai Anh	CO-OP Bank	Bình + Trâm	NH Chính Sách XH			
28		E1	21	Thọ + Duyên	VietcomBank	Dung + Tiến	TPBank			
29		E1	22			Đức + Hiền	AgriBank			
30		E1	23	Khánh + Hằng	BIDV					
31		E1	24			Trang + Vũ	Bắc Á Bank			
32		E1	25	Trang + Nam	ACB					
33		E1	26			My + Dũng	SHB			
34		E1	27	Hưng + Huyền	SeaBank					
35		E1	28	Tuấn + Phương	MSB	Bảo + Phụng	Standard			

NGÀY 10/8/2023 : CHIỀU 13h00

TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐÔI NAM < 45	C1	22	Kiệt + Huy	MSB					
2		C1	23			Bắc + Dương	VPBank - SMBC			
3		C1	24							
4		C1	25			Quang + Huy	VIB			
5		C1	26	Huy + Khánh	NH Chính Sách XH					
6		C1	27			Tuấn Anh+Quân	Kiên Long Bank			
7		C1	28							
8		C1	29			Tuấn + Toàn	BIDV			
9		C1	30	Minh + Công	HDBanhk					
10		C1	31			Hà + Mạnh	Hiệp Hội Quỹ T/Dụng			
11		C1	32							
12		C1	33			Thái + Phong	Nhà Máy In Tiền QG			
13		C1	34							

14		C1	35							
15		C1	36							
16		C1	37			Tùng + Cảnh	BIDV			
17	ĐƠN NAM > 45	A2	01	Phạm Nguyên Nam	Mizuho HN	Đào Duy Lực	ViettinBank			
18		A2	02	Nguyễn Đức Việt	NH NNVN	Lê Quang Liêm	Bank of China-HCM			
19		A2	03	Trần Tuấn	Agribank	Ngô Hồng Phương	Hiệp Hội Ngân Hàng			
20		A2	04	Trần Văn Giang	NH Chính Sách XH	Vũ Xuân Dường	PVComBank			
21	ĐÔI NAM > 45	C2	01	Huy + Khoa	NH NNVN	Xương + Nguyên	Indovina			
22		C2	02	Khanh + Dũng	NH Chính Sách XH	Tùng + Hải	SHB			
23	ĐÔI NAM NỮ > 45	E2	01	Vượng + Bình	Co-op Bank	Bình + Bảy	VCBank			
24		E2	02	Long + Nguyệt	NH Chính Sách XH	Hóa + Diễm	AgriBank			
25		E2	03	Toàn + Duyên	NH NNVN	Dũng + Hà	BIDV			
26		E2	04	Dung + Thành	Hiệp Hội Quỹ T/Dụng	Hoa + Dương	ViettinBank			
27		E2	05	Giang + Hương	ViettinBank	Lâm + Thủy	NH Chính Sách XH			
28		E2	06	Long + Hiền	ĐH NH TpHCM	Linh + Lâm	BIDV			
29		E2	07	Trang + Bình	VIB	Long + Hạnh	Học Viện Ngân Hàng			
30		E2	08	Phúc + Bích	VietcomBank	Kiên + Tú	NH NNVN			
31	ĐÔI NỮ > 45	D2	a02	Bắc + Hồng	ViettinBank	Thủy + Thủy	Ngân Hàng NNVN			
32		D2	b02	Lan Anh + Ngân	ViettinBank	Thanh + Lan	Co-op Bank			
33		D2	c02	Thảo + Hiền	VCBank	Thanh + Lương	AgriBank			
NGÀY 10/8/2023 : TỐI 18H30										
TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐÔI NỮ < 45	D1	16	My + Việt Anh	CVBank					
2		D1	17							
3		D1	18							
4		D1	19							
5		D1	20							
6		D1	21							
7		D1	22							

8		D1	23							
9	ĐƠN NAM < 45	A1	33							
10		A1	34							
11		A1	35							
12		A1	36							
13		A1	37							
14		A1	38							
15		A1	39							
16		A1	40							
17	ĐƠN NỮ < 45	B1	19							
18		B1	20							
19		B1	21							
20		B1	22							
21		B1	23							
22		B1	24							
23		B1	25							
24		B1	26							

NGÀY 11/8/2023 : SÁNG 8H00										
TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐÔI NAM < 45	C1	38							
2		C1	39							
3		C1	40							
4		C1	41							
5		C1	42							
6		C1	43							
7		C1	44							
8		C1	45							

9	ĐƠN NAM > 45	A2	05	Kiều Tiến Lợi	BIDV	Ng Đức Hùng	NCB			
10		A2	06			Phạm Quang Bằng	VietcomBank			
11		A2	07	Phạm Văn Hùng	BH Tiền Gửi					
12		A2	08	Đoàn Trường Giang	Napas	Tạ Minh Thuận	NH Chính Sách XH			
13		A2	09	Ng Văn Dậu	BIDV	Lê Văn Hạnh	Co-op Bank			
14		A2	10			Trần Xuân Trung	ViettinBank			
15		A2	11	Bành Ngọc Thảo	VCBank					
16		A2	12	Trần Anh Thắng	NH NNVN	Đinh Huy Kiên	GPBank			
17	ĐÔI NAM > 45	C2	03	Bảo + Nam	Bảo Hiểm Tiền Gửi	Tuấn + Sơn	ViettinBank			
18		C2	04	Tuyên + Tứ	NH Chính Sách VN	Hùng + Minh	Hiệp Hội Quỹ Tín Dụng			
19		C2	05	Hùng + Nhựt	VietcomBank					
20		C2	06	Nam + Tùng	AgriBank	Thắng + Hùng	ABBank			
21		C2	07	Nhật + Chung	Co-op Bank	Nam + Sơn	Học Viện Ngân Hàng			
22		C2	08			Tuân + Châu	VCBank			
23		C2	09	Phong + Khanh	VPBank-SMBC	Hải + Nam	ViettinBank			
24		C2	10	Hưng + Phong	BIDV	Hải + Xuân	Ngân Hàng NNVN			
25	ĐÔI NAM NỮ < 45	E1	29							
26		E1	30							
27		E1	31							
28		E1	32							
29		E1	33							
30		E1	34							
31		E1	35							
32		E1	36							
33	ĐƠN NAM < 45	A1	41							
34		A1	42							
35		A1	43							
36		A1	44							
NGÀY 11/8/2023 : CHIỀU 13H30										
TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			

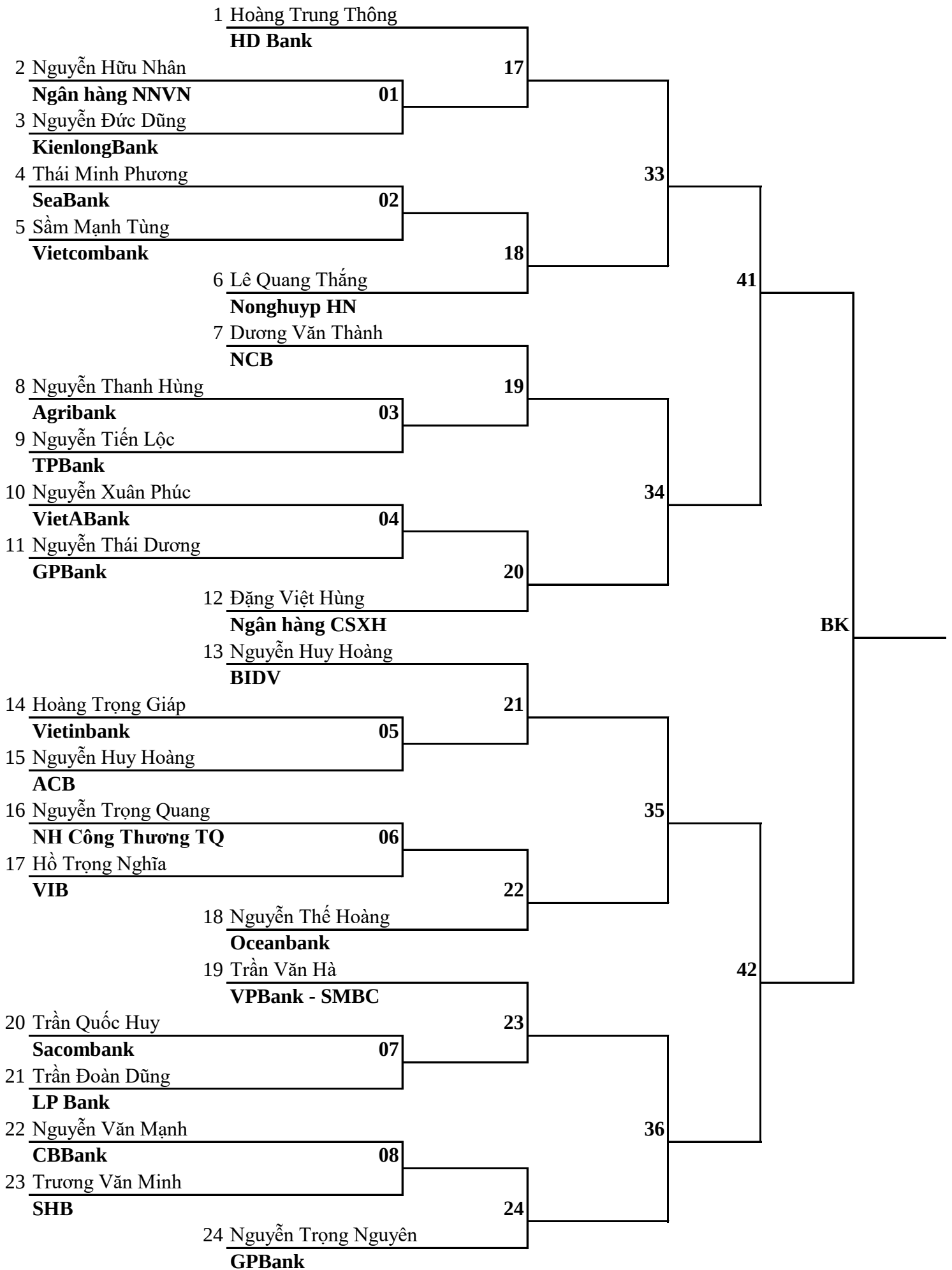
1	ĐƠN NỮ < 45	B1	27							
2		B1	28							
3		B1	29							
4		B1	30							
5	ĐÔI NAM < 45	C1	46							
6		C1	47							
7		C1	48							
8		C1	49							
9	ĐÔI NỮ > 45	D2	a03	Thủy + Trang	AgriBank	Thủy + Thủy	Ngân Hàng NNVN			
10		D2	b03	Huệ + Huế	BIDV	Thanh + Lan	Co-op Bank			
11		D2	c03	Len + Hương	NH Chính Sách XH	Thanh + Lương	AgriBank			
12	ĐƠN NỮ > 45	B2	a03	Huỳnh Thị Thu Thảo	BIDV	Đào Thị Anh	ViettinBank			
13		B2	b03	Nguyễn Thanh Hà	VietcomBank	Phan Thị Kim Trang	OCeanBank			
14		B2	c03	Trương Thị Lý	AgriBank	Ng Thị Kim Khuyên	ViettinBank			
15	ĐÔI NAM > 45	C2	11							
16		C2	12							
17		C2	13							
18		C2	14							
19	ĐÔI NAM NỮ > 45	E2	09							
20		E2	10							
21		E2	11							
22		E2	12							
23	ĐÔI NAM NỮ < 45	E1	37							
24		E1	38							
25		E1	39							
26		E1	40							
27	ĐÔI NỮ < 45	D1	24							
28		D1	25							
29		D1	26							
30		D1	27							
31	ĐƠN NAM > 45	A2	13							

32		A2	14							
33		A2	15							
34		A2	16							
NGÀY 11/8/2023 : TỐI 18H30										
TT	Nội dung	Mã Bảng	Mã trận	Họ tên	Đơn Vị	Họ tên	Đơn vị			
1	ĐƠN NAM < 45	A1	BK1							
2		A1	BK2							
3	ĐƠN NỮ < 45	B1	BK1							
4		B1	BK2							
5	ĐÔI NAM < 45	C1	BK1							
6		C1	BK2							
7	ĐÔI NAM NỮ < 45	E1	BK1							
8		E1	BK2							
9	ĐÔI NỮ < 45	D1	BK1							
10		D1	BK2							
11	ĐƠN NAM > 45	A2	BK1							
12		A2	BK2							
13	ĐÔI NAM > 45	C2	BK1							
14		C2	BK2							
15	ĐÔI NAM NỮ > 45	E2	BK1							
16		E2	BK2							
17	ĐƠN NỮ > 45	B2	BK1							
18		B2	BK2							
19	ĐÔI NỮ > 45	D2	BK1							
20		D2	BK2							

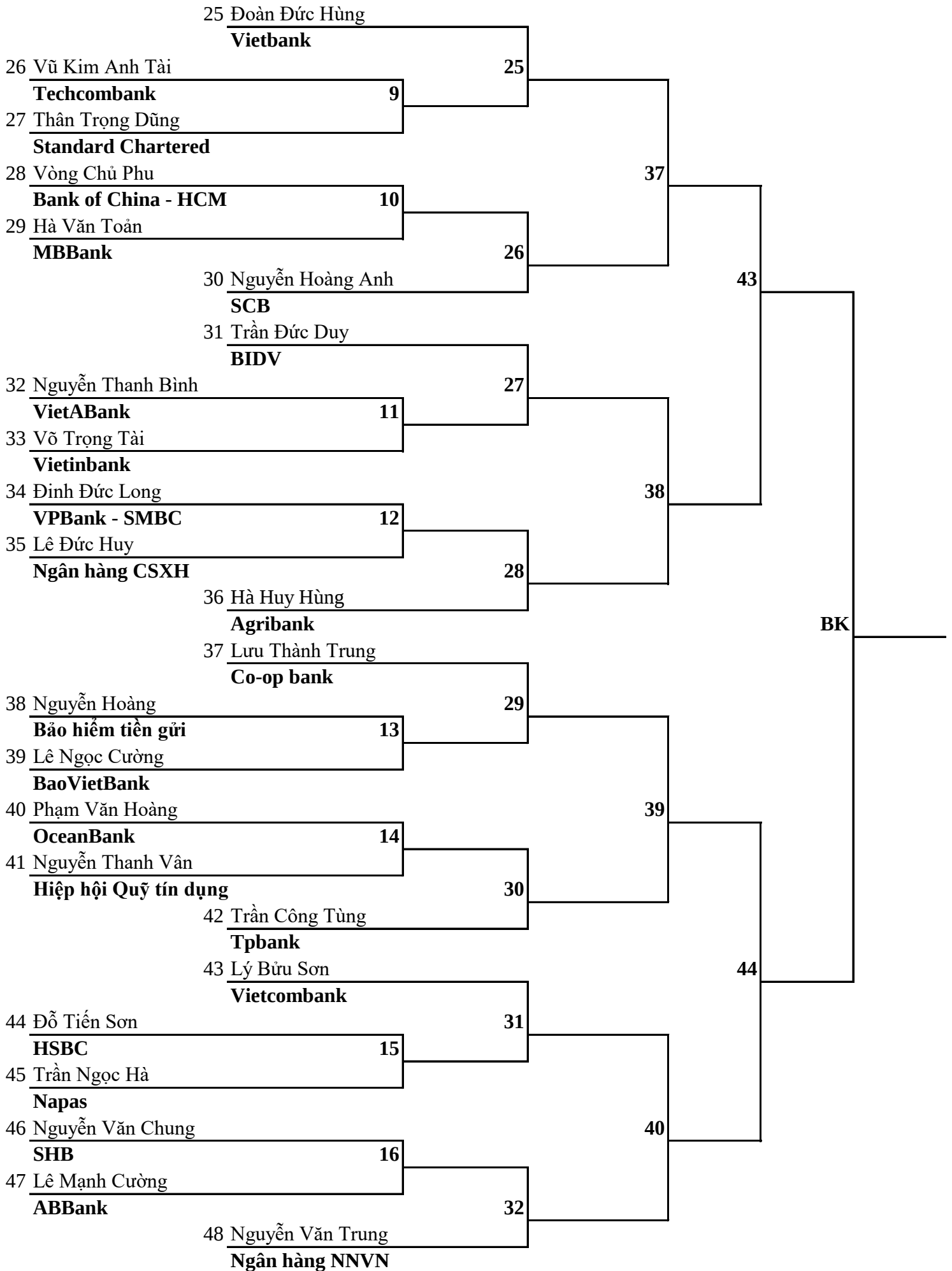
NGÀY 12/8/2023 : SÁNG 8H00

CHUNG KẾT CÁC NỘI DUNG

A1



A1



MÔN CẦU LÔNG ĐƠN NỮ < 45 TUỔI
NHÁNH 1

B1

1	<u>Nguyễn T Thu Hằng</u>	VPBank - SMBC	03					
2	<u>Nguyễn T Hồng Hạnh</u>	Ngân hàng NNVN		19				
3	<u>Phan T Hồng Thịnh</u>	LP Bank	04					
4	<u>Lương Thạch Thảo</u>	Agribank			27			
5	<u>Lê T Diễm My</u>	VIB	05					
6	<u>Hồ T Lan Hương</u>	ABBank		20				
7	<u>Nguyễn T Thu Hồng</u>	DongABank	06					
8	<u>Đỗ T Thủy</u>	Hiệp hội Quỹ tín dụng				BK1		
9	<u>Nguyễn T lan Phương</u>	OCB	07					
10	<u>Thái T Huỳnh Như</u>	Vietinbank						
11	<u>Mai Thị Kim</u>	NH Công Thương		21				
	TQ		01					
	<u>Nguyễn T Diệu</u>							
12	<u>Huyền</u>	Vietcombank		08				
13	<u>Nguyễn T Hải Hằng</u>	Ngân hàng CSXH			28			
14	<u>Đông T Thủy Linh</u>	BIDV	09					
15	<u>Lê T Thu Hà</u>	BaoVietBank		22				
16	<u>Nguyễn Giang Vân</u>	Pvcombank	10					
17	<u>Nguyễn Hoàng Yên Linh</u>	Bảo hiểm tiền gửi						

**MÔN CẦU LÔNG ĐƠN NỮ < 45 TUỔI
NHÀNH 2**

B1

18	Phan T Thuỷ Trúc				
	BIDV	11			
19	Phạm T Hạnh Ngọc				
	Public Bank		23		
20	Dư T Liễu Mai				
	TPBank	12			
21	Lò T Thanh				
	Ngân hàng CSXH			29	
22	Nguyễn T Thu Hiền				
	SHB	13			
23	Nguyễn Mai Ý Nhi				
	HD Bank		24		
24	Bùi Thu Phương				
	Kienlongbank	14			
25	Lương Thanh Loan				
	Agribank				BK2
26	Nguyễn T Mỹ Bình				
	Bảo hiểm tiền gửi	15			
27	Nguyễn T Như Huyền				
	ACB				
28	Phan T Kim Tính		25		
	Vietbank	02			
29	Văn Trân Trân				
	Techcombank	16			
30	Lê T Hương Giang			30	
	Vietinbank				
31	Nguyễn T Cẩm Nhung				
	Viet Capital Bank	17			
32	Lê T Hằng				
	Vietcombank		26		
33	Hoàng Mai Phương				
	Ngân hàng NNVN	18			
34	Nguyễn Thụy Trúc Phương				
	Standard Chartered				

MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NAM < 45 TUỔI
NHÁNH 1

C1

1	Kiệt + Huy				
	MSB	22			
2	Đức Anh + Hưng				
	Eximbank	01			
3	Vương + Dũng				
	HD Bank		38		
4	Dương + Ngọc				
	Ngân hàng NNVN	02			
5	Dũng + Tuấn				
	SHB	23			
	6 Bắc + Dương				
	VPBank - SMBC				
7	Thái + Dũng				
	OCB	03		46	
8	Quốc Anh + Tú				
	TPBank	24			
9	Ngọc + Sơn				
	Học viện Ngân hàng	04			
10	Thảo + Thuận				
	Vietinbank		39		
11	Ái + Trung				
	VietBank	05			
12	Tân + Long				
	Vietcombank	25			
	13 Quang + Huy				
	VIB				BK
	14 Huy + Khánh				
	Ngân hàng CSXH	26			
15	Triệu + Nghĩa				
	Agribank	06			
16	Hoàng + Tú				
	NCB		40		
17	Hiền + Trung				
	Co-op Bank	07			
18	Huy + Tuấn Anh				
	Sacombank	27			
	19 Tuấn Anh + Quân				
	Kienlongbank				
20	Tuyên + Hoà				
	SCB	08		47	
21	Đặng + Thiên				
	MB Bank	28			
22	Thái + Đức				
	Pvcombank	09			
23	Dũng + Dương				
	Bảo hiểm tiên gửi		41		
24	Thông + Huy				
	VietABank	10			
25	Kiên + Cường				
	Techcombank	29			
	26 Tuấn + Toàn				
	BIDV				

MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NAM < 45 TUỔI
NHÁNH 2

27 Minh + Công		C1		
HD Bank				
28 Tuyên + hải	30			
NH LDoanh Việt Nga	11			
29 Hải + Toàn				
MB Bank				
30 Tân + Ngọc	42			
Ocean Bank	12			
31 Cường + Tiên	31			
Napas				
32 Hà + Mạnh				
Hiệp hội Quý tín dụng				
33 Khả + Long	48			
LP Bank	13			
34 Ngọc + Phúc				
VAMC				
35 Huy + Đạt	32			
NamABank	14			
36 Thời + Châu				
Standard Chartered				
37 Tiên Anh + Hoàng	43			
SeaBank	15			
38 Chang O + Dương	33			
Nonghuyp HN				
39 Thái + Phong				
Nhà máy in tiền QG				
40 Linh + Phương		BK		
Vietcombank				
41 Công + Thắng	34			
SHB	16			
42 Linh + Tú				
Vietinbabk				
43 Lương + Việt Anh	44			
VPBank - SMBC	17			
44 Hiếu + Bình				
VIB				
45 Linh + Vương	35			
Agribank	18			
46 Tuyên + Sơn				
OCB				
47 Nam + Vi	49			
Ngân hàng NNVN	19			
48 Phước + Sơn				
MSB				
49 Dương + Sơn	36			
TPBank	20			
50 Tuấn + Cường				
VietABank				
51 Long + Nhật Minh	45			
Học viện Ngân hàng	21			
52 Thắng + Khánh	37			
Ngân hàng CSXH				
53 Tùng+ Cảnh				
BIDV				

MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NỮ < 45 TUỔI

1 My + Anh

D1

Vietcombank 16

2 Hiên + Nga
Ngân hàng NNVN 01

3 Hoài + Trà
Agribank

4 Bình + Huyền
TPBank 02

5 Nhung + Phương
Hiệp hội Quý tín dụng 17

6 Thảo + Ngọc
MB Bank 03

7 Nin + Vy
Ngân hàng CSXH

8 Nhung + Lan Anh
Eximbank 04

9 Lương + Kiều
SCB 18

10 Hoài + Nhung
Vietinbank 05

11 Ngân + Hằng
Kienlongbank

12 Hương + Thảo
BIDV 06

13 Hằng + Hiên
SeaBank 19

14 Liên + My
VIB 07

15 Nhi + Ngân
HD Bank

16 Hiên + Dương
Napas 08

17 Phương + Quỳnh
Techcombank 20

18 Thủy + Linh
TPBank 09

19 Hải Anh + Bảo Anh
NH Công Thương TQ

20 Lý + Xuân
BIDV 10

21 Trâm + Ngọc
Standard Chartered 21

22 Vân + Duyên
Co-op Bank 11

23 Thúy + Quyên
EximBank

24 Mai + Nam
Học viện Ngân hàng 12

25 Thúy + Phương
CP Bank 22

26 Vân Anh + Luận
Ngân hàng CSXH 13

27 Hà + Hải
Ngân hàng NNVN

28 Ngân + Trang
MUFG 14

29 Dung + Phương
Sacombank 23

30 Linh + Hương
Vietcombank 15

31 Hoa + Giang
Vietinbank

24

BK

25

CK

BK

27

MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NAM NỮ <45 TUỔI
NHÁNH 1

E1

	1 Long + Hằng				
	CB Bank	13			
	2 Thắng + Kiều Anh				
	Napas				
3	Thế Anh + Trang		29		
	Ngân hàng CSXH	01			
4	Trí + Phương				
	BIDV	14			
	5 Trung + Thuý				
	Vietinbank				
	6 Ngọc Anh + Tâm			36	
	VietBank				
7	Huy + hương	15			
	DongABank	02			
8	Cường + Hoa				
	VPBank - SMBC				
9	Thắng + Quỳnh		30		
	Techcombank	03			
10	Minh + Phú				
	Pvcombank	16			
	11 Bình + Hằng				
	Indovina				
	12 Linh + Phúc				
	TPBank				
13	Quỳnh + tuần	17			
	PG Bank	04			
14	Nghĩa + Hà				
	MB Bank		31		
15	Tín + Yên				
	Ngân hàng NNVN	05			
16	Kỳ + Hoài				
	Agribank	18			
	17 Bách + Hương				
	Vietcombank				
	18 An + Vương				
	SHB				
19	Cúc + Liên	19			
	Hiệp hội Quỹ tín dụng	06			
20	Thảo + Linh		32		
	NamABank				
	21 Hợp + Mai Anh				
	Co-op Bank	20			
	22 Bình + Trâm				
	Ngân hàng CSXH				

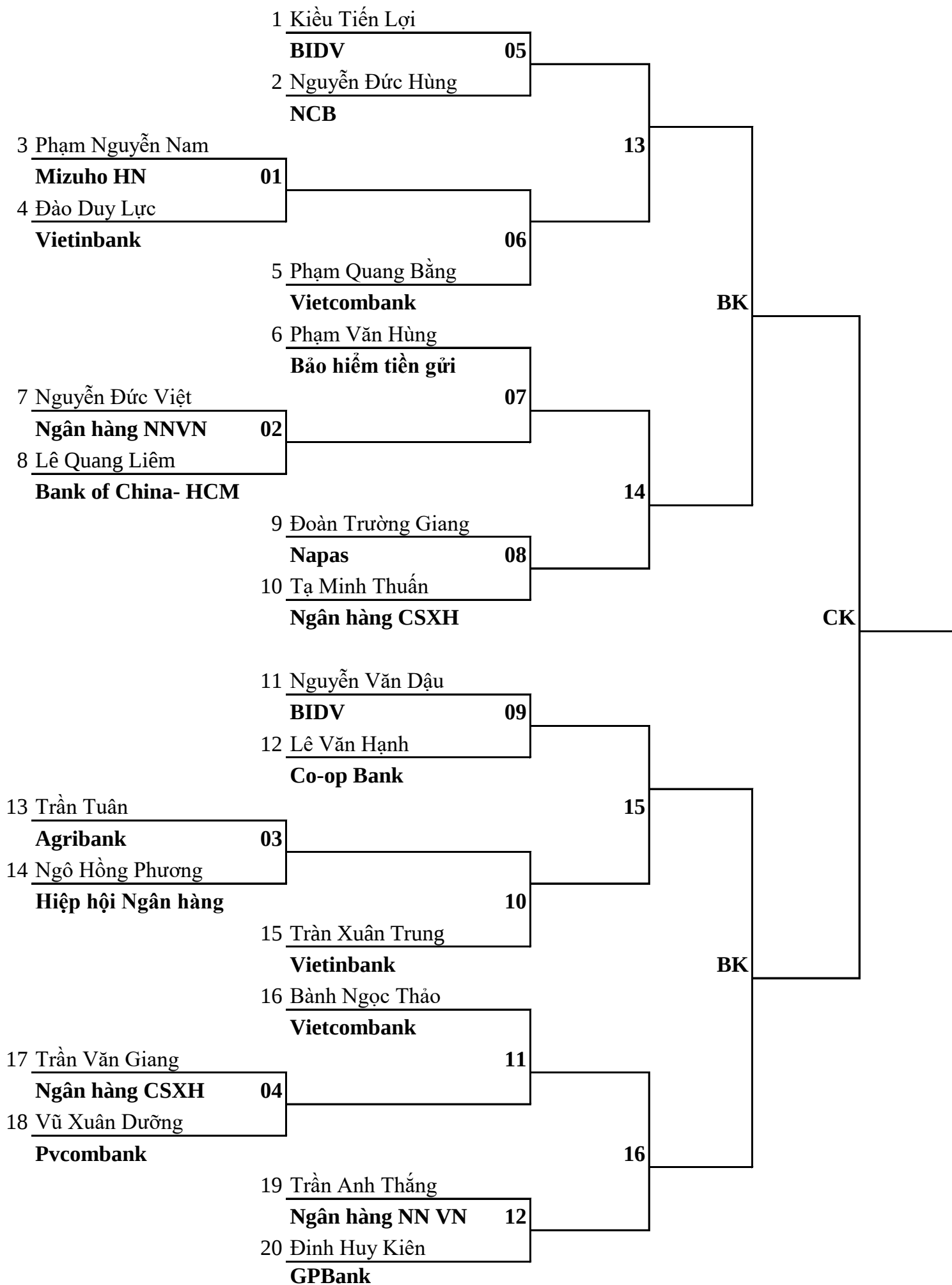
BK

MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NAM NỮ <45 TUỔI
NHÁNH 1

E1

23	Thọ + Duyên				
	Vietcombank	21			
24	Dung + Tiến				
	TPBank				
25	Tú + Luyến		33		
	LP Bank	07			
26	Huy + Thuỷ				
	Eximbank		22		
27	Đức + Hiền				
	Agribank			38	
28	Khánh + Hằng				
	BIDV				
29	Quang + Oanh		23		
	Học viện Ngân hàng	08			
30	Hoàng + Thương				
	VPBank - SMBC				
31	Kha + Hiền			34	
	Ngân hàng NNVN	09			
32	Tùng + Tuyết				
	MB Bank		24		
33	Trang + Vũ				
	BacABank				BK
34	Trang + Nam				
	ACB				
35	Tiên + Thịnh		25		
	VIB	10			
36	Vinh + Phương				
	HD Bank			35	
37	Hồng + Hoà				
	Vietinbank	11			
38	Thảo + Trung				
	SCB		26		
39	My + Dũng				
	SHB			39	
40	Hưng + Huyền				
	SeaBank				
41	Bảo + Trang		27		
	Ocean Bank	12			
42	An + Linh				
	BaoVietBank			36	
43	Tuấn + Phương				
	MSB	28			
44	Bảo + Phụng				
	Standard Chartered				

A2



MÔN CẦU LÔNG ĐƠN NỮ > 45 TUỔI

B2

Bảng A

	1	2	3	Điểm	Xếp Hạng
1.NH Chính Sách XH Ng Thị Thúy		a01	a02		
2. BIDV Huỳnh Thị Thu Thảo			a03		
3. Viettinbank Đào Thị Anh					

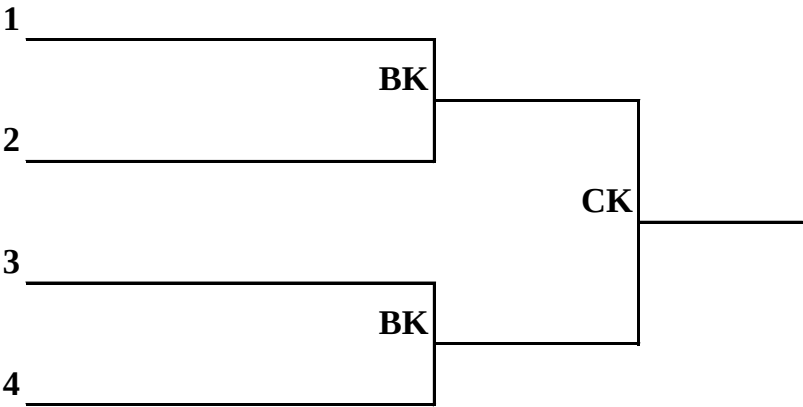
Bảng B

	1	2	3	Điểm	Xếp Hạng
1.Sacombank Ng Thị Lan		b01	b02		
2. Vietcombank Ng Thanh Hà			b03		
3.Oceanbank Phan Thị Kim Trang					

Bảng C

	1	2	3	Điểm	Xếp Hạng
1. BIDV Bùi Thị Thu		c01	c02		
2. Agribank Trương Thị Lý			c03		
3. Viettinbank Ng Thị Kim Khuyên					

Lấy 3 đội Nhất 3 bảng : A, B, C và đội Nhì cao điểm nhất trong 3 bảng A,B,C vào bốc thăm thi đấu giai đoạn 2



1	Bảo + Nam				
	Bảo hiểm tiền gửi	03			
2	Tuấn + Sơn		11		
	Vietinbank				
3	Tuyên + Tứ				
	Ngân hàng CSXH	04			
4	Hùng + Minh				
	Hiệp hội Quỹ tín dụng			BK	
5	Hùng + Nhựt				
	Vietcombank				
6	Huy + Khoa		05		
	Ngân hàng NNVN	01			
7	Xương + Nguyên			12	
	Indovina				
8	Nam + Tùng				
	Agribank	06			
9	Thắng + Hùng				
	ABBank				CK
10	Nhật + Chung				
	Co-op Bank	07			
11	Nam + Sơn				
	Học viện Ngân hàng				
12	Khanh + Dũng			13	
	Ngân hàng CSXH	02			
13	Tùng + Hải				
	SHB		08		
14	Tuân + Châu				
	Vietcombank				
15	Phong + Khanh				BK
	VPBank - SMBC	09			
16	Hải + Nam				
	Vietinbank				
17	Hưng + Phong			14	
	BIDV	10			
18	Hải + Xuân				
	Ngân hàng NNVN				

MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NỮ > 45 TUỔI

D2

Bảng A

	1	2	3	Điểm	Xếp Hạng
1.Viettinbank Đào Minh Bắc Hà T Thu Hồng		a01	a02		
2.Agribank Ng Thị Thủy Dương Thị Mỹ Trang			a03		
3. NH NN VN Ng T Minh Thủy Hoàng Thu Thủy					

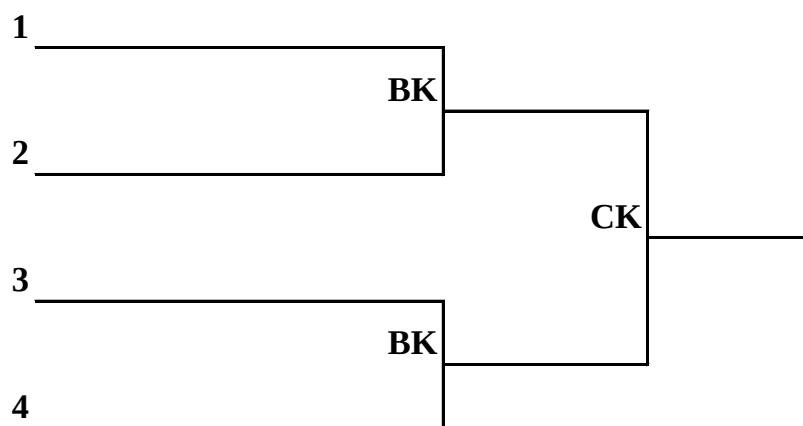
Bảng B

	1	2	3	Điểm	Xếp Hạng
1. Viettinbank Lê T Lan Anh Ng T Ngân		b01	b02		
2.BIDV Vũ T Hoàng Huệ Hà Thị Huế			b03		
3.CO-OP bankk Lê Thị Thanh Đỗ T Phương Lan					

Bảng C

	1	2	3	Điểm	Xếp Hạng
1.Vietcombank Trần Phương Thảo Ng T Thu Hiền		c01	c02		
2.NH Chính sách XH Trần Thị Len Trần Thị Hương			c03		
3. Agribank Ng Thị Mai Thanh Phạm Thị Lương					

Lấy 3 đội Nhất 3 bảng : A, B, C và đội Nhì cao điểm nhất trong 3 bảng A,B,C vào bốc thăm thi đấu giai đoạn 2



MÔN CẦU LÔNG ĐÔI NAM NỮ > 45 TUỔI

E2

1	Vượng + Bình				
	Co-op Bank	01			
2	Bình + Bảy				
	Vietcombank		09		
3	Long + Nguyệt				
	Ngân hàng CSXH	02			
4	Hoá + Diễm				
	Agribank			BK	
5	Toàn + Duyên				
	Ngân hàng NNVN	03			
6	Dũng + Hà				
	BIDV		10		
7	Dung + Thành				
	Hiệp hội Quỹ tín dụng	04			
8	Hoa + Hương				
	Vietinbank				CK
9	Giang + Hương				
	Vietinbank	05			
10	Lâm + Thuỷ				
	Ngân hàng CSXH		11		
11	Long + Hiền				
	ĐH Ngân hàng TPHCM	06			
12	Linh + Lâm				
	BIDV			BK	
13	Trang + Bình				
	VIB	07			
14	Long + Hạnh				
	Học viện Ngân hàng		12		
15	Phúc + Bích				
	Vietcombank	08			
16	Kiên + Tú				
	Ngân hàng NNVN				

